

KẾ HOẠCH
Nhiệm vụ công tác phòng, chống tham nhũng năm 2023

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai thực hiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (PCTNTC); thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường trách nhiệm của Thủ trưởng các cấp, các ngành, các đơn vị trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN.

Nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong PCTNTC; phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong đấu tranh PCTNTC.

Thực hiện có hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN; nâng cao hiệu quả công tác phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng, tiêu cực.

2. Yêu cầu

Cụ thể hóa các quy định của pháp luật về PCTNTC phù hợp với điều kiện thực tế của tỉnh; phân công nhiệm vụ cho từng đơn vị trong việc tham mưu chỉ đạo thực hiện các biện pháp phòng ngừa, phát hiện tham nhũng.

Triển khai đồng bộ, đầy đủ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, gắn với việc thực hiện các quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tiêu cực, việc thực hiện văn hóa, đạo đức công vụ.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định về PCTNTC; tập trung thanh tra một số lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực để kịp thời phát hiện ngăn chặn và xử lý vi phạm.

Công tác PCTN phải được triển khai cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với điều kiện thực tế, trong đó phải xác định rõ nội dung, yêu cầu, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp, thời gian thực hiện cụ thể.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

1.1. Xây dựng và hoàn thiện chính sách pháp luật về PCTN

Căn cứ tình hình thực tế của đơn vị, rà soát các quy định của pháp luật về PCTN và các quy định khác có liên quan để ban hành theo thẩm quyền hoặc kiến nghị ban hành quy định về PCTNTC

1.2. Kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa VBQPPL về PCTN

Xây dựng kế hoạch rà soát, hệ thống hóa VBQPPL về PCTN và các văn bản liên quan đến công tác phòng chống tham nhũng hoặc lồng ghép nội dung này trong Kế hoạch PCTN năm 2023 của đơn vị.

Chỉ đạo cơ quan chuyên môn thực hiện rà soát các văn bản liên quan đến công tác PCTN do đơn vị mình ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới cho phù hợp với quy định của pháp luật về PCTN; hệ thống hóa VBQPPL về PCTN và các văn bản liên quan đến công tác PCTN để việc áp dụng, thi hành pháp luật về PCTN được hiệu quả, thuận tiện.

Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện thẩm định, kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh, UBND tỉnh và các cơ quan có thẩm quyền ban hành để triển khai thực hiện pháp luật về PCTN.

1.3. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN

Tiếp tục chỉ đạo, triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN; từng bước đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về PCTN cho phù hợp với điều kiện thực tế.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên pháp luật về PCTN; tiếp tục tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về PCTN, các văn bản chỉ đạo của Trung ương về PCTN.

Đa dạng các hình thức thực hiện; sáng tạo trong công tác tuyên truyền nhằm nâng cao tác dụng, hiệu quả công tác tuyên truyền.

Tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

1.4. Kiểm tra, theo dõi thi hành VBQPPL về PCTN

Tập trung triển khai và hoàn thành các cuộc thanh tra việc thực hiện quy định của pháp luật về PCTN theo Kế hoạch đã đề ra; đảm bảo thanh tra đúng tiến độ, hiệu quả, kịp thời phát hiện những tồn tại, hạn chế để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền có biện pháp chấn chỉnh, ngăn chặn, phòng ngừa tham nhũng.

Thường xuyên kiểm tra, theo dõi việc thi hành quy định về PCTN; định kỳ báo cáo kết quả công tác PCTNTC và kết quả thực hiện chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Thanh tra Chính phủ, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Nam Định.

2. Thực hiện các giải pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị khu vực Nhà nước

2.1. Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

a) Thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động của cơ quan, đơn vị, đảm bảo đầy đủ nội dung, chính xác, kịp thời theo quy định; công khai trên cổng thông tin điện tử của đơn vị đối với những nội dung bắt buộc phải công khai trên cổng thông tin điện tử.

b) Các sở, ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện công khai các nội dung thuộc trách nhiệm công khai của UBND tỉnh; đồng thời hướng dẫn UBND các huyện, thành phố, các đơn vị thuộc UBND tỉnh thực hiện việc công khai đối với lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của đơn vị mình, cụ thể:

- Sở Tài chính tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện, tổng hợp báo cáo kết quả công khai, minh bạch trong việc bố trí, quản lý, sử dụng tài chính công, tài sản công; rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế văn bản phù hợp với quy định của pháp luật về PCTN; thanh tra, kiểm tra, theo dõi, tổng hợp báo cáo công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong sử dụng vốn ngân sách, quản lý sử dụng và mua sắm tài sản công.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn việc công khai trong lĩnh vực đấu thầu, đầu tư, mua sắm công.

- Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, hướng dẫn việc công khai trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên, khoáng sản.

- Sở Nội vụ hướng dẫn công khai về công tác tổ chức cán bộ, công khai việc thực hiện chính sách pháp luật liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, người lao động.

- Sở Giáo dục và Đào tạo:

- + Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng có trách nhiệm đưa nội dung giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống nhằm phòng, chống tham nhũng vào chương trình giáo dục, đào tạo;

- + Hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện công khai, minh bạch trong lĩnh vực giáo dục.

- + Chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh tổng hợp kết quả tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung PCTN vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo.

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh theo dõi, đôn đốc việc thực hiện công khai, minh bạch đối với hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh.

- Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan thực hiện việc công khai, tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp tỉnh.

- UBND các cấp thực hiện việc công khai, tiếp nhận, trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC của cấp mình.

2.2. Xây dựng và thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn

a) Sở Tài chính

Tham mưu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản về chế độ định mức, tiêu chuẩn trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, sử dụng tài sản công.

Hướng dẫn, đôn đốc việc xây dựng và thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn, quản lý, sử dụng tài sản công, việc THPTKCLP.

b) Các sở, ngành, đơn vị thuộc UBND tỉnh; UBND các huyện, thành phố

Tổ chức thực hiện Quyết định số 2289/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh quy định tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Nam Định.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ cho phù hợp với quy định hiện hành, đảm bảo công khai, dân chủ, tiết kiệm, hiệu quả.

Thường xuyên tự kiểm tra nội bộ để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện chế độ, định mức, tiêu chuẩn.

Tăng cường kiểm tra việc xây dựng và thực hiện quy chế chi tiêu nội bộ, việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn của các đơn vị, phát hiện những khuyết điểm, tồn tại để kịp thời chấn chỉnh; xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với hành vi vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (nếu có).

2.3. Thực hiện Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

Tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Quy chế văn hóa công sở, Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương, Quy định về việc tặng quà, nhận quà và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách Nhà nước theo chỉ đạo của Chính phủ và quy định của pháp luật về PCTN¹, gắn với việc tổ chức thực hiện Kế hoạch số 38/KH-UBND ngày 19/3/2019 của UBND tỉnh về triển khai Đề án văn hóa công vụ². Tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức không được làm; thực hiện nghiêm quy định về kiểm soát xung đột lợi ích theo đúng quy định.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của đơn vị mình cho phù hợp với các quy định pháp luật liên quan; phổ biến, quán triệt và giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của đơn vị.

Sở Nội vụ theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp, văn hoá giao tiếp trong thi hành nhiệm vụ của cán bộ, công chức, viên chức.

¹ Gồm các văn bản:

- Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính các cấp;

- Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc;

- Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN.

² Đề án đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018

2.4. Kiểm soát xung đột lợi ích

Thực hiện nghiêm các quy định về rà soát xung đột lợi ích theo quy định; kịp thời giải quyết, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các trường hợp xung đột lợi ích để phòng ngừa tham nhũng.

Thanh tra tỉnh hướng dẫn, đôn đốc thực hiện.

2.5. Xây dựng kế hoạch và thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức năm 2023 theo quy định Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 59/2019/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị rà soát, xây dựng, công khai và tổ chức thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác đối với những cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý, sử dụng theo quy định.

Sở Nội vụ hướng dẫn, đôn đốc các địa phương, đơn vị thực hiện; theo dõi, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác.

2.6. Cải cách hành chính

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các Văn bản của UBND tỉnh về cải cách hành chính³; xây dựng nền hành chính hiện đại, hiệu quả; từng bước nâng cao chỉ số, thứ hạng cải cách hành chính và năng lực cạnh tranh của tỉnh.

Tăng cường ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc, sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành.

Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ và Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 29/3/2019 của UBND tỉnh về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến năm 2025.

Đẩy mạnh thực hiện chủ trương thanh toán không dùng tiền mặt trong các giao dịch của các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Ngân hàng nhà nước có biện pháp chỉ đạo, khuyến khích các ngân hàng thương mại trên địa bàn tỉnh lắp đặt cây ATM trên địa bàn các xã, nhất là các xã xa trung tâm huyện.

2.7. Kiểm soát tài sản, thu nhập

Thực hiện nghiêm các quy định về kê khai, tổ chức công khai Bản kê khai tài sản thu nhập theo Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP; bàn giao bản kê khai của người có nghĩa vụ kê khai về các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định tại Văn bản số 544-CV/TU ngày 02/3/2022 của Tỉnh ủy Nam Định.

³ Gồm các Kế hoạch:

- Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 16/7/2021 về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao năng lực cạnh tranh, xúc tiến và thu hút đầu tư tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025;
- Quyết định số 2084/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2030;
- Kế hoạch số 111/KH-UBND ngày 29/9/2021 về cải cách hành chính tỉnh Nam Định giai đoạn 2021-2025.
- Thông báo số 17/TB-UBND ngày 25/01/2022 của UBND tỉnh về Kết quả Chỉ số cải cách hành chính năm 2021 của các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố tỉnh Nam Định.

Thanh tra tỉnh hướng dẫn, đôn đốc thực hiện việc kê khai tài sản, thu thập theo quy định; tổ chức xác minh việc kê khai tài sản thu nhập theo quy định và theo Văn bản số 2220/TTCP-C.IV ngày 15/12/2022 của Thanh tra Chính phủ về định hướng xác minh tài sản, thu nhập năm 2023.

2.8. Thực hiện Chỉ thị số 10/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ

UBND các huyện, thành phố, các sở, ban ngành, các doanh nghiệp nhà nước và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh tăng cường quán triệt, chỉ đạo, phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm các hành vi gây nhũng nhiễu, phiền hà cho doanh nghiệp, người dân trong giải quyết công việc; tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ theo quy định tại Chỉ thị số 10/TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

Tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của người dân, doanh nghiệp, xử lý vi phạm Chỉ thị 10; định kỳ tổng hợp báo cáo lồng ghép trong báo cáo công tác PCTN theo đúng quy định.

3. Phòng ngừa tham nhũng đối với các đơn vị ngoài khu vực Nhà nước

Các Công ty đại chúng, tổ chức tín dụng, tổ chức xã hội do Chủ tịch UBND tỉnh thành lập hoặc phê duyệt điều lệ có huy động các khoản đóng góp của nhân dân để hoạt động từ thiện trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng, triển khai các nội dung PCTNTC phù hợp với đặc thù về tổ chức, hoạt động của đơn vị, như: việc thực hiện công khai, minh bạch trong tổ chức và hoạt động của doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước; thực hiện kiểm soát xung đột lợi ích; quy định cụ thể trách nhiệm, hình thức, trình tự, thủ tục xử lý trách nhiệm của người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước khi để xảy ra tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức do mình quản lý.

Tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ để kịp thời phát hiện, xử lý và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm các hành vi tham nhũng, tiêu cực trong doanh nghiệp, tổ chức mình theo quy định.

Thanh tra tỉnh, Thanh tra các huyện, thành phố, sở, ngành khi tiến hành hoạt động thanh tra nếu phát hiện hành vi tham nhũng trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước có trách nhiệm xử lý theo thẩm quyền hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

Thanh tra tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thanh tra việc thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng đối với doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước khi có dấu hiệu về vi phạm quy định tại Điều 80 của Luật phòng, chống tham nhũng.

4. Công tác phát hiện và xử lý hành vi tham nhũng

4.1. Thực hiện chế độ trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong phòng, tham nhũng

Tiếp tục chỉ đạo triển khai đồng bộ các chủ trương, chính sách pháp luật về PCTNTC, nhất là Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, các Chỉ thị, Kết luận của Bộ chính trị về công tác PCTNTC⁴, các văn bản chỉ đạo của Tỉnh uỷ, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng tiêu cực tỉnh Nam Định⁵.

Theo dõi, giám sát, kiểm tra, đôn đốc về việc thực hiện các Kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; kết luận giải quyết tố cáo của các cơ quan có thẩm quyền và các bản án, quyết định của các cơ quan tố tụng đã có hiệu lực thi hành liên quan đến trách nhiệm thực hiện của đơn vị mình.

4.2. Đánh giá công tác PCTN năm 2022

Căn cứ Kế hoạch của Thanh tra Chính phủ để ban hành Kế hoạch đánh giá công tác PCTN năm 2022 của UBND tỉnh; thành lập Tổ công tác để triển khai thực hiện Kế hoạch đánh giá của tỉnh.

Thanh tra tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh triển khai thực hiện theo hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ; các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố Nam Định và các đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp trong việc rà soát, đánh giá và cung cấp thông tin, tài liệu phục vụ việc đánh giá.

4.3. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm về PCTN

Thanh tra việc thực hiện pháp luật về PCTN đúng thẩm quyền, nội dung và trình tự, thủ tục quy định theo Kế hoạch thanh tra năm 2023 đã được phê duyệt.

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; gắn thanh tra thực hiện pháp luật về PCTN với thanh tra thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo của các đơn vị; kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục đối với những tồn tại, hạn chế, vi phạm.

4.4. Tăng cường quản lý nhà nước về PCTN

⁴ Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác người đầu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Các quy định về xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, cơ chế bảo vệ người dân phản ánh, tố giác và tích cực đầu tranh chống suy thoái “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong cán bộ đảng viên; cơ chế kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền... Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư; Kết luận số 12-KL/TW ngày 06/4/2022 của Bộ Chính trị, Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN, tiêu cực tại Cuộc họp Thường trực Ban Chỉ đạo ngày 18/11/2022.

⁵ Văn bản số 302-CV/TU ngày 24/8/2021, Văn bản số 528-CV/TU ngày 10/02/2022, Văn bản số 634-CV/TU ngày 26/5/2022, Văn bản số 790-CV/TU ngày 29/9/2022; Văn bản số 865-CV/TU ngày 19/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về thực hiện Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra đối với những lĩnh vực nhạy cảm, có nguy cơ tham nhũng cao⁶ hoặc có nhiều dư luận về tham nhũng; tiến hành thanh tra trách nhiệm của người đứng đầu các cấp, các ngành trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Tập trung chỉ đạo, đôn đốc thực hiện các kết luận thanh tra, kiểm tra, kiểm toán; cơ quan thanh tra kiến nghị chuyển hồ sơ sang cơ quan điều tra đối với những vụ việc tham nhũng phát hiện qua thanh tra.

Nâng cao hiệu quả phát hiện, xử lý tham nhũng; giải quyết, xử lý các đơn thư tố cáo, phản ánh về tham nhũng, tiêu cực.

Tăng cường phối hợp với các cơ quan tố tụng, cơ quan kiểm tra của Đảng trong việc xử lý các vụ việc có dấu hiệu tham nhũng.

5. Phối hợp của các cơ quan Công an, Kiểm sát, Tòa án và Thi hành án dân sự trong PCTN

Tăng cường hiệu quả công tác phát hiện, điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; kịp thời truy tố, xét xử các vụ án tham nhũng trên địa bàn tỉnh theo Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng đảm bảo không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm.

Thực hiện phối hợp trong phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý tham nhũng; tổng hợp, đánh giá, dự báo tình hình tham nhũng; kiến nghị chính sách, pháp luật, giải pháp PCTNTC; cung cấp, thông tin, tài liệu xử lý tham nhũng phục vụ cho công tác đánh giá công tác PCTN năm 2022.

6. Phát huy vai trò làm chủ của nhân dân; phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể xã hội các cấp và các cơ quan báo chí trong công tác PCTN

Tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế số 04/QC-UBND-UBMTTQ ngày 05/10/2020 giữa UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh trong công tác trao đổi, cung cấp thông tin, tài liệu về PCTN.

Tạo điều kiện cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức, đoàn thể giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN; đồng thời xem xét, xử lý các kiến nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức, đoàn thể và các cơ quan báo chí về PCTN theo quy định.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở Kế hoạch này, các địa phương, đơn vị xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch trong phạm vi quản lý, đảm bảo hiệu quả và phù hợp với tình hình, điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, tổ chức, đơn vị. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện (lồng ghép với báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng hàng tháng, quý, 6 tháng, năm) và gửi về Thanh tra tỉnh để tổng hợp chung.

⁶ Như: Quản lý, sử dụng đất đai tài nguyên môi trường, khoáng sản, đầu tư xây dựng, giao thông vận tải (Dự án BOT, BT), thu ngân sách, thuế, hải quan, mua sắm công, công tác cán bộ...

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị, xã hội cấp tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Cục Thi hành án dân sự tỉnh, Đoàn Luật sư, Hội Luật gia tỉnh phối hợp triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Kế hoạch này và các nhiệm vụ khác có liên quan.

3. Thanh tra tỉnh hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước triển khai thực hiện; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Thanh tra Chính phủ kết quả thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình thực hiện có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- | | | |
|---|--|-----------------------------------|
| - Thanh tra Chính phủ; | | Đề
báo
cáo |
| - Ban chỉ đạo PCTNTC tỉnh; | | |
| - Đ/c Chủ tịch UBND tỉnh; | | |
| - Ban Nội chính Tỉnh ủy; | | |
| - Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; | | Đề
phối
hợp
thực
hiện |
| - Công an tỉnh; | | |
| - Ủy ban MTTQ tỉnh; | | |
| - Viện kiểm sát nhân dân tỉnh; | | |
| - Tòa án nhân dân tỉnh; | | |
| - Cục Thi hành án dân sự tỉnh; | | |
| - Hội Luật gia tỉnh Nam Định; | | |
| - Đoàn Luật sư tỉnh Nam Định; | | |
| - UBND các huyện và thành phố Nam Định; | | |
| - Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh; | | |
| - Báo Nam Định; | | |
| - Đài PTTH Nam Định; | | |
| - Công TTĐT của tỉnh; | | |
| - Trang TTĐT của Thanh tra tỉnh; | | |
| - Lưu: VP1, VP8. | | |

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Anh Dũng